

**PHỤ LỤC**  
**QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC**  
**LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số        /QĐ-UBND ngày        /        /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

| CÁC BƯỚC                                                                                                                                                                | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                   | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                 | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                      | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
| A. CẤP TỈNH                                                                                                                                                             |                                                                      |                                        |                                                                |                   |         |
| I. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP                                                                                                                                                  |                                                                      |                                        |                                                                |                   |         |
| 1. Tiếp nhận, xác lập lâm sản, động vật, thực vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, Phụ lục CITES do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước  |                                                                      |                                        |                                                                |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                                  | Tiếp nhận                                                            | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm | Không quy định                                                 |                   |         |
| Bước 2                                                                                                                                                                  | Lập hồ sơ đề nghị xác lập quyền sở hữu toàn dân                      | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm | 07 ngày từ ngày tiếp nhận tài sản chuyển giao hồ sơ là phù hợp |                   |         |
| Bước 3                                                                                                                                                                  | Thẩm định phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân | Chi cục Kiểm lâm                       | 14 ngày                                                        |                   |         |
| Bước 4                                                                                                                                                                  | Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân                             | UBND tỉnh                              | 15 ngày làm việc                                               |                   |         |
| 2. Phê duyệt phương án xử lý lâm sản, động vật, thực vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, Phụ lục CITES do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao sở hữu cho Nhà nước |                                                                      |                                        |                                                                |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                                  | Báo cáo, đề xuất phương án xử lý tài sản                             | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm | 15 ngày từ ngày có Quyết định xác lập                          |                   |         |

| CÁC BƯỚC                                                                  | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                   | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                 | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú |
|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
|                                                                           |                                                                      |                                        | quyền sở hữu toàn dân     |                   |         |
| Bước 2                                                                    | Lập phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân       | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm | 15 ngày                   |                   |         |
| Bước 3                                                                    | Thẩm định phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàndân  | Chi cục Kiểm lâm                       | 15 ngày                   |                   |         |
| Bước 4                                                                    | Quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản                         | UBND tỉnh                              | 15 ngày                   |                   |         |
| 3. Giao tài sản là gỗ, thực vật ngoài gỗ cho cơ quan quản lý chuyên ngành |                                                                      |                                        |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                    | Đề xuất phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân   | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm | 15 ngày                   |                   |         |
| Bước 2                                                                    | Thẩm định phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân | Chi cục Kiểm lâm                       | 12 ngày                   |                   |         |
| Bước 3                                                                    | Quyết định phê duyệt Phương án xử lý tài sản                         | UBND tỉnh                              | 15 ngày                   |                   |         |
| Bước 4                                                                    | Bàn giao tài sản cho cơ quan chuyên ngành                            | Các đơn vị trực thuộc Chi cụcKiểm lâm  | 10 ngày làm việc          |                   |         |

| CÁC BƯỚC                                                                                                                                                     | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                        | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                  | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| 4. Giao, điều chuyển cho cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng đối với gỗ, thực vật ngoài gỗ không thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm Nhóm I, Phụ lục ICITES |                                                                           |                                                                         |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                       | Đề xuất phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân        | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm                                  | 15 ngày                   |                   |         |
| Bước 2                                                                                                                                                       | Thẩm định phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân      | Chi cục Kiểm lâm                                                        | 12 ngày                   |                   |         |
| Bước 3                                                                                                                                                       | Quyết định phê duyệt Phương án xử lý tài sản                              | UBND tỉnh                                                               | 15 ngày                   |                   |         |
| Bước 4                                                                                                                                                       | Bàn giao tài sản cho cơ quan chuyên ngành                                 | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm                                  | 10 ngày làm việc          |                   |         |
| 5. Thả động vật về môi trường tự nhiên                                                                                                                       |                                                                           |                                                                         |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                       | Xác nhận tình trạng sức khoẻ động vật                                     | Cơ quan chuyên ngành Thú y                                              | Không quy định            |                   |         |
| Bước 2                                                                                                                                                       | Ý kiến đồng ý của chủ rừng hoặc khu bảo tồn biển nơi dự kiến thả động vật | Chủ rừng hoặc khu bảo tồn biển                                          | Không quy định            |                   |         |
| Bước 3                                                                                                                                                       | Quyết định thả động vật về môi trường tự nhiên                            | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm                                  | 05 ngày làm việc          |                   |         |
| Bước 4                                                                                                                                                       | Thả động vật về môi trường tự nhiên                                       | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm và các cơ quan, đơn vị liên quan | Không quy định            |                   |         |

| CÁC BƯỚC                                                                                                                                                 | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| 6. Chuyển giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                              |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                   | Đề nghị cơ quan chuyên ngành tiếp nhận tài sản                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm       | Không quy định            |                   |         |
| Bước 2                                                                                                                                                   | Lập Phương án xử lý tài sản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm       | 05 ngày làm việc          |                   |         |
| Bước 3                                                                                                                                                   | Thẩm định phương án xử lý tài sản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chi cục Kiểm lâm                             | 12 ngày làm việc          |                   |         |
| Bước 4                                                                                                                                                   | Phê duyệt phương án xử lý tài sản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | UBND tỉnh                                    | 30 ngày                   |                   |         |
| Bước 5                                                                                                                                                   | Bàn giao tài sản cho cơ quan chuyên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Các đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm       | 15 ngày làm việc          |                   |         |
| 7. Tiếp nhận, xác lập loài thủy sản thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, Phụ lục CITES do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho nhà nước |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                              |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                   | Tiếp nhận hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản                | 0,5 ngày                  |                   |         |
| Bước 2                                                                                                                                                   | Xây dựng hồ sơ:<br>- Trường hợp xác định việc tiếp nhận tài sản chuyển giao là phù hợp với quy định của pháp luật: lập 01 bộ hồ sơ đề nghị xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản<br>- Trường hợp hồ sơ không phù hợp với quy định của pháp luật:<br>+ Từ chối tiếp nhận;<br>+ Không từ chối được thì dự thảo báo cáo, đề xuất báo cáo UBND tỉnh | Phòng Thủy sản Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản | 6 ngày                    |                   |         |

| CÁC BƯỚC                                                                                                                                                          | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                     | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                              | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 3                                                                                                                                                            | - Ký báo cáo, đề xuất<br>- Hoặc ký văn bản từ chối tiếp nhận, thực hiện tiếp bước 7                                                    | Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản                                              | 0,5 ngày                  |                   |         |
| Bước 4                                                                                                                                                            | Thẩm định hồ sơ: lập 01 bộ hồ sơ                                                                                                       | Sở Nông nghiệp và Môi trường/ cơ quan được giao thẩm định phương án xác lập tài sản | 11 ngày                   |                   |         |
| Bước 5                                                                                                                                                            | - Ký Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản<br>- Ký quyết định xử lý trong trường hợp không từ chối được tiếp nhận        | UBND Tỉnh                                                                           | 15 ngày làm việc          |                   |         |
| Bước 6                                                                                                                                                            | Nhận Quyết định và trả về Chi cục Thủy sản                                                                                             | Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản                                                       | 0,5 ngày                  |                   |         |
| Bước 7                                                                                                                                                            | Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản hoặc Văn bản từ chối tiếp nhận trả về người dân                                    | Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản                                                       | 0,5 ngày                  |                   |         |
| <b>8. Phê duyệt Phương án xử lý thủy sản thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, Phụ lục CITES do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước</b> |                                                                                                                                        |                                                                                     |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                            | Xây dựng hồ sơ (Sau khi có Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản)<br>Lập hồ sơ: báo cáo, đề xuất phương án xử lý tài sản | Phòng Thủy sản - Chi cục Chăn nuôi Thủy sản                                         | 12 ngày                   |                   |         |
| Bước 2                                                                                                                                                            | Ký báo cáo, đề xuất                                                                                                                    | Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản                                              | 01 ngày                   |                   |         |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                 | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 3   | Tiếp nhận xem xét hồ sơ và lập hồ sơ đề xuất phương án xử lý tài sản<br>- Ký Văn bản đề xuất phương án xử lý tài sản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan cấp trên)                        | 02 ngày                   |                   |         |
| Bước 4   | Tiếp nhận thẩm định xem xét hồ sơ và lập hồ sơ đề xuất phương án xử lý tài sản<br>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện → dự thảo văn bản trả hồ sơ, thực hiện tiếp bước 5<br>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện:<br>+ Tổng hợp ý kiến các cơ quan, chuyên gia<br>+ Tiến hành các hoạt động hỗ trợ thẩm định<br>+ Tổng hợp hồ sơ, tài liệu, ý kiến thẩm định<br>+ Trên cơ sở kết quả thẩm định:<br>(1) Tờ trình về việc đề nghị phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, (2) Phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh<br>- Lập bản trả hồ sơ (nếu kết quả thẩm định không thông qua) | Cơ quan quản lý tài sản công có thẩm quyền lập phương án xử lý tài sản | 11 ngày                   |                   |         |
| Bước 5   | Xem xét, phê duyệt phương án xử lý tài sản hoặc có Văn bản hồi đáp trong trường hợp phương án xử lý tài sản không phù hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | UBND Tỉnh                                                              | 15 ngày                   |                   |         |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                      | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC        | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 6   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận và trả Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản nếu Phương án được phê duyệt</li> <li>- Hoặc Chuyển hồ sơ (nếu hồ sơ được thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung hoặc không thông qua) đến Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản</li> </ul> | Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản | 01 ngày                   |                   |         |

## II. LĨNH VỰC ĐO ĐẠC BẢN ĐỒ

### 1. Thẩm định dự án, nhiệm vụ đo đạc và bản đồ cơ bản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                           |                  |                |  |
|--------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|--|
| Bước 1 | Tiếp nhận hồ sơ đề nghị thẩm định dự án, nhiệm vụ đo đạc và bản đồ cơ bản do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện                                                                                                                                                                                                              | Sở Nông nghiệp và Môi trường Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai) | 01 ngày làm việc | Không quy định |  |
| Bước 2 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định tính đầy đủ của hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp,</li> <li>- Trả lời tính đầy đủ của hồ sơ trong 01 ngày làm việc đối với trường hợp nộp hồ sơ qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính bằng văn bản;</li> <li>- Trình ký Lãnh đạo Sở ký Văn bản thẩm định</li> </ul> | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai)                              | 08 ngày làm việc |                |  |
| Bước 3 | Ký Văn bản kết quả thẩm định                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường                                     | 01 ngày làm việc |                |  |
| Bước 4 | Gửi văn bản có kết quả thẩm định đến tổ chức đề nghị thẩm định trực tiếp hoặc qua môi trường mạng hoặc qua dịch vụ bưu chính                                                                                                                                                                                                         | Sở Nông nghiệp và Môi trường Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai) | 01 ngày làm việc |                |  |

| CÁC BƯỚC                                                                                                                           | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                      | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                   | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                     | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-------------------|---------|
|                                                                                                                                    | Thời gian giải quyết                                                                                                                    |                                                                                          | 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ |                   |         |
| III. LĨNH VỰC THÚ Y                                                                                                                |                                                                                                                                         |                                                                                          |                                               |                   |         |
| 1. Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương. |                                                                                                                                         |                                                                                          |                                               |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                             | Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.                      | Ủy ban nhân dân cấp xã                                                                   | Không quy định                                | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                                             | Ban hành quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh                                                                 |                                               |                   |         |
| 2. Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên.          |                                                                                                                                         |                                                                                          |                                               |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                             | Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố dịch bệnh động vật                                                                    | Cơ quan quản lý chuyên ngành Chăn nuôi và Thú y cấp tỉnh (Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản) | Không quy định                                | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                                             | Công bố dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Thú y                                                                | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh                                                                 |                                               |                   |         |
| 3. Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên       |                                                                                                                                         |                                                                                          |                                               |                   |         |

| CÁC BƯỚC                                                                                                          | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                               | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                   | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 1                                                                                                            | Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố hết dịch bệnh động vật                                                                                         | Cơ quan quản lý chuyên ngành Chăn nuôi và Thú y cấp tỉnh (Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản) | Không quy định            | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                            | Công bố hết dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Thú y                                                                                     | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh                                                                 |                           |                   |         |
| IV. LĨNH VỰC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN                                                              |                                                                                                                                                                  |                                                                                          |                           |                   |         |
| 1. Phê duyệt kế hoạch triển khai dự án phát triển ngành nghề nông thôn từ nguồn vốn ngân sách địa phương          |                                                                                                                                                                  |                                                                                          |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                            | Khảo sát, đề xuất dự án phát triển ngành nghề nông thôn                                                                                                          | UBND xã                                                                                  | Không quy định            | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                            | Trên cơ sở kinh phí hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện | Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                             | Không quy định            |                   |         |
| Bước 3                                                                                                            | Hướng dẫn cho UBND xã xây dựng dự án, dự toán kinh phí và phê duyệt để các đơn vị tổ chức thực hiện theo quy định                                                | Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                             | Không quy định            |                   |         |
| V. LĨNH VỰC NÔNG THÔN MỚI                                                                                         |                                                                                                                                                                  |                                                                                          |                           |                   |         |
| 1. Công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu |                                                                                                                                                                  |                                                                                          |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                            | Tổ chức đánh giá, lấy ý kiến:<br>Ủy ban nhân dân xã tổ chức xây dựng báo cáo kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới                                            | UBND xã                                                                                  | 15 ngày                   | Không quy định    |         |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú                                                                 |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------|
|          | (NTM), NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu của xã; gửi báo cáo để lấy ý kiến tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của xã; báo cáo được thông báo, công bố công khai tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn, bản, ấp và trên hệ thống truyền thanh của xã ít nhất 05 lần, thông báo rộng rãi và tiếp nhận ý kiến góp ý của Nhân dân. UBND xã bổ sung hoàn thiện báo cáo kết quả thực hiện xây dựng NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu của xã khi nhận được ý kiến tham gia bằng văn bản của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của xã. |                        |                           |                   |                                                                         |
| Bước 2   | <i>Hoàn thiện hồ sơ:</i><br>UBND xã tổ chức họp (gồm các thành viên Ban quản lý xã, các Ban phát triển thôn) thảo luận, bỏ phiếu đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu; hoàn thiện hồ sơ khi kết quả ý kiến nhất trí của các đại biểu dự họp phải đạt từ 90% trở lên                                                                                                                                                                                                                                                                     | UBND xã                | Không quy định            |                   |                                                                         |
| Bước 3   | <i>Gửi hồ sơ đề nghị xét, công nhận</i><br>UBND xã gửi hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn NTM, xã đạt chuẩn NTM nâng cao, xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu qua bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến UBND cấp tỉnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | UBND xã                | Không quy định            |                   |                                                                         |
| Bước 4   | <i>Tổ chức thẩm định, công nhận</i><br>Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng báo cáo và báo cáo UBND cấp tỉnh về kết quả thẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | UBND tỉnh              | 10 ngày                   |                   | Trường hợp xã chưa đủ điều kiện, hồ sơ chưa hợp lệ để đề nghị xét, công |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú                                                                                                                                                                          |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|---------------------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          | <p>định hồ sơ và mức độ đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu đối với từng xã đủ điều kiện để đề nghị xét, công nhận (trên cơ sở báo cáo bằng văn bản của các sở, ngành cấp tỉnh đánh giá, xác nhận mức độ đạt chuẩn đối với các nội dung, tiêu chí được giao phụ trách).</p> <p>Chủ tịch UBND cấp tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định xét, đề nghị công nhận xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu (gọi chung là Hội đồng thẩm định cấp tỉnh), gồm đại diện lãnh đạo các sở, ngành cấp tỉnh có liên quan. Chủ tịch Hội đồng thẩm định cấp tỉnh là một lãnh đạo UBND cấp tỉnh phụ trách Chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn.</p> <p>Hội đồng thẩm định cấp tỉnh tổ chức họp, thảo luận, bỏ phiếu xét, đề nghị công nhận xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu đối với từng xã (cuộc họp chỉ được tiến hành khi có từ 70% trở lên số thành viên Hội đồng thẩm định cấp tỉnh dự họp). Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ khi kết quả ý kiến nhất trí của các thành viên Hội đồng thẩm định cấp tỉnh dự họp phải đạt từ 90% trở lên.</p> |                        |                           |                   | nhận xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, UBND cấp tỉnh trả lời bằng văn bản cho UBND cấp xã và nêu rõ lý do. |
| Bước 5   | <p><i>Công bố:</i></p> <p>Quyết định công nhận xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu được công</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chủ tịch UBND tỉnh     | 45 ngày                   |                   |                                                                                                                                                                                  |

| CÁC BƯỚC                                                                                                          | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú                                                                                                                                                          |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                   | khai trên báo, đài phát thanh, truyền hình và trang thông tin điện tử của cấp tỉnh.<br><i>Chủ tịch UBND cấp tỉnh</i> công bố xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.                                                                                                                                                                                                             |                              |                           |                   |                                                                                                                                                                  |
| <b>2. Thu hồi Quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                              |                           |                   |                                                                                                                                                                  |
| Bước 1                                                                                                            | <i>Tổ chức đánh giá, lấy ý kiến:</i><br>Ủy ban nhân dân xã tổ chức xây dựng báo cáo kết quả đánh giá mức độ không đạt nông thôn mới (NTM), NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu của xã; gửi báo cáo để lấy ý kiến tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của xã; báo cáo được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên trang thông tin điện tử cấp tỉnh | Sở Nông nghiệp và Môi trường | 15 ngày                   | Không quy định    |                                                                                                                                                                  |
| Bước 2                                                                                                            | <i>Hoàn thiện hồ sơ:</i><br>UBND xã tổ bổ sung hoàn thiện báo cáo kết quả đánh giá mức độ không đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu; gửi hồ sơ đề nghị xét, thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn NTM, NTMNC, NTM kiểu mẫu                                                                                                                                                   | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Không quy định            | Không quy định    |                                                                                                                                                                  |
| Bước 3                                                                                                            | Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận xã xem xét, quyết định thu hồi quyết định công nhận xã đạt chuẩn NTM, NTMNC, NTM kiểu mẫu                                                                                                                                                                                                                                                               | UBND tỉnh                    | Không quy định            | Không quy định    | Trường hợp xã chưa đủ điều kiện, hồ sơ chưa hợp lệ để đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | Phí, lệ phí (vnd) | Ghi chú                                                                                |
|----------|--------------------|------------------------|---------------------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
|          |                    |                        |                           |                   | ngày nhận đủ hồ sơ, UBND cấp tỉnh trả lời bằng văn bản cho UBND cấp xã và nêu rõ lý do |

| Bước thực hiện                                                                                                                                                                                                                                     | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                             | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                          | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ                                                                                                                                                                       |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>VI. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC</b>                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                    |                                                                                                                    |                   |                                                                                                                                                                               |
| <b>1. Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình có phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt nằm trên địa bàn hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên, Mã thủ tục hành chính 5.001619</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                    |                                                                                                                    |                   |                                                                                                                                                                               |
| Bước 1                                                                                                                                                                                                                                             | Trên cơ sở đề xuất phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 và hiện trạng sử dụng đất, Sở Nông nghiệp và Môi trường nơi có công trình khai thác nước chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh có liên quan thống nhất phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi)                                                       | Không quy định                                                                                                     | Không quy định    | Trường hợp vị trí của công trình khai thác nước nằm trên phần ranh giới sử dụng đất của tỉnh                                                                                  |
| Bước 2                                                                                                                                                                                                                                             | Sở Nông nghiệp và Môi trường nơi có công trình khai thác nước trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình                                                                                                                                                                                                                                      | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi)                                                       | Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày giấy phép khai thác tài nguyên nước được cấp có thẩm quyền ký ban hành |                   | Hiện Sở Nông nghiệp và Môi trường đang được UBND tỉnh uỷ quyền giải quyết thực hiện tại Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai |
| Bước 3                                                                                                                                                                                                                                             | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | UBND tỉnh                                                                                                          | Không quy định                                                                                                     |                   |                                                                                                                                                                               |
| Bước 4                                                                                                                                                                                                                                             | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương và gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường có liên quan đối với phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu                                                                                                                                                  | Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt | Không quy định                                                                                                     |                   |                                                                                                                                                                               |

| Bước thực hiện                                                                                                   | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                           | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                       | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------|---------|
|                                                                                                                  | vực lấy nước sinh hoạt nằm trên địa bàn hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên để tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa                                                                                                                         |                                                              |                                                 |                   |         |
| <b>2. Lập, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá liên tỉnh không được san lấp. Mã thủ tục hành chính 5.001634</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                              |                                                 |                   |         |
| Bước 1                                                                                                           | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm lập, công bố, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp nằm trên địa bàn tỉnh. Trường hợp hồ, ao, đầm, phá nằm trên địa bàn hai tỉnh trở lên thì việc lập, công bố được thực hiện trên địa bàn tỉnh                                                    | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                  | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                           | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành và đại diện cộng đồng dân cư, đại diện một số tổ chức, cá nhân liên quan về danh mục các hồ, ao, đầm, phá không được san lấp và lấy ý kiến của các tỉnh có liên quan trong trường hợp hồ, ao, đầm, phá nằm trên địa bàn hai tỉnh trở lên | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                  |                   |         |
| Bước 3                                                                                                           | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập danh mục các hồ, ao, đầm, phá không được san lấp có trách nhiệm tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến trước khi trình phê duyệt                                                                                                                                        | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                  |                   |         |
| Bước 4                                                                                                           | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp nằm trên địa bàn tỉnh. Trường hợp hồ, ao, đầm, phá nằm trên địa bàn hai tỉnh trở lên thì việc phê duyệt được thực hiện trên địa bàn từng tỉnh                                                                                | UBND tỉnh                                                    | Không quy định                                  |                   |         |
| Bước 5                                                                                                           | Công bố Danh mục trên các phương tiện thông tin đại chúng và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; thông báo tới Ủy ban nhân dân cấp                                                                                                                                             | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày UBND |                   |         |

| Bước thực hiện                                                                                         | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                            | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                                               | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
|                                                                                                        | tỉnh có liên quan trong trường hợp hồ, ao, đầm, phá nằm trên địa bàn hai tỉnh trở lên                                                                                                                         |                                                              | tỉnh phê duyệt Danh mục                                                                 |                   |         |
| <b>3. Phê duyệt, điều chỉnh chức năng nguồn nước mặt nội tỉnh. Mã thủ tục hành chính 5.001628</b>      |                                                                                                                                                                                                               |                                                              |                                                                                         |                   |         |
| Bước 1                                                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xác định, điều chỉnh phân vùng chức năng đối với các nguồn nước mặt nội tỉnh                                                                                             | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                                          | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi lấy ý kiến các Sở: Công Thương, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan về kết quả phân vùng chức năng nguồn nước | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                                          |                   |         |
| Bước 3                                                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt                                                                               | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                                          |                   |         |
| Bước 4                                                                                                 | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, điều chỉnh chức năng nguồn nước mặt nội tỉnh                                                                                                                              | UBND tỉnh                                                    | Không quy định                                                                          |                   |         |
| Bước 5                                                                                                 | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền công bố, đăng tải quyết định phê duyệt, điều chỉnh phân vùng chức năng nguồn nước trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh                           | UBND tỉnh                                                    | Trong thời hạn 14 ngày, kể từ ngày phê duyệt, điều chỉnh phân vùng chức năng nguồn nước |                   |         |
| <b>Tổng cộng thời gian giải quyết</b>                                                                  |                                                                                                                                                                                                               |                                                              | <b>Không quy định</b>                                                                   |                   |         |
| <b>4. Lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước, Mã thủ tục hành chính 5.001634</b> |                                                                                                                                                                                                               |                                                              |                                                                                         |                   |         |

| Bước thực hiện                                                                                                                                             | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                             | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------|---------|
| Bước 1                                                                                                                                                     | Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn                                                                                                                                                                                  | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                        | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                                                                     | Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi hồ sơ lấy ý kiến Sở Công Thương, Sở Xây dựng, và các sở, ngành có liên quan về Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ. Hồ sơ lấy ý kiến theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 26 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP                                                                       | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                        |                   |         |
| Bước 3                                                                                                                                                     | Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ Danh mục trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt                                                                                                                                                                                                                  | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                        |                   |         |
| Bước 4                                                                                                                                                     | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ                                                                                                                                                                                                                                 | UBND tỉnh                                                    | Không quy định                                        |                   |         |
| Bước 5                                                                                                                                                     | Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức công bố Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường, thông báo và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày phê duyệt |                   |         |
| 5. Điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước hoặc Điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước, Mã thủ tục hành chính 5.001635 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                              |                                                       |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                     | Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, đánh giá lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn cần điều chỉnh hoặc các nguồn nước phải điều chỉnh phạm vi hành lang                                                                                                                                        | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                        | Không quy định    |         |

| Bước thực hiện | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC   | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ                                                                                                                                                                            |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 2         | Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi hồ sơ lấy ý kiến Sở Công Thương, Sở Xây dựng và các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan về việc điều chỉnh Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ hoặc điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước. Hồ sơ lấy ý kiến theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 26 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định              |                   |                                                                                                                                                                                    |
| Bước 3         | Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ hoặc điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt                                                                                                                      | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định              |                   |                                                                                                                                                                                    |
| Bước 4         | Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ hoặc điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt                                                                                                                      | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định              |                   |                                                                                                                                                                                    |
| Bước 5         | Phê duyệt Quyết định về điều chỉnh danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước hoặc Điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước                                                                                                                                                                                                | UBND tỉnh                                                    | Không quy định              |                   | * Bước này không có trong nội dung TTHC nội bộ cấp tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2301/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 (đề xuất bổ sung thêm bước này trong Phương án đơn giản hoá TTHC) |
| Bước 6         | Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức công bố điều chỉnh Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ hoặc điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ                                                                                                                                                                                  | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Trong thời hạn không quá 15 |                   |                                                                                                                                                                                    |

| Bước thực hiện                                                                                                                                                                  | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                                                | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ                                                                                                                                                                       |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                 | nguồn nước trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường, thông báo và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ                                                                                                               |                                                              | ngày kể từ ngày phê duyệt                                                                |                   |                                                                                                                                                                               |
| <b>6. Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình nằm trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Mã thủ tục hành chính 5.001638</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                              |                                                                                          |                   |                                                                                                                                                                               |
| Bước 1                                                                                                                                                                          | Trên cơ sở đề xuất phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của tổ chức, cá nhân theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 và hiện trạng sử dụng đất, Sở Nông nghiệp và Môi trường nơi có công trình khai thác tổ chức xác định phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                                           | Không quy định    | Hiện Sở Nông nghiệp và Môi trường đang được UBND tỉnh ủy quyền giải quyết thực hiện tại Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai |
| Bước 2                                                                                                                                                                          | Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình                                                                                                                                                                                                                     | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được giấy phép khai thác tài nguyên nước |                   |                                                                                                                                                                               |
| Bước 3                                                                                                                                                                          | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình                                                                                                                                                                                                                                    | UBND tỉnh                                                    |                                                                                          |                   |                                                                                                                                                                               |
| Bước 4                                                                                                                                                                          | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương và gửi Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa                                                  | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ       |                   |                                                                                                                                                                               |

| Bước thực hiện                                                                    | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                       | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                      | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|-----------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
|                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                              | sinh khu vực lấy nước sinh hoạt                                |                   |         |
| <b>7. Phê duyệt kế hoạch bảo vệ nước dưới đất, Mã thủ tục hành chính 5.001639</b> |                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                              |                                                                |                   |         |
| Bước 1                                                                            | Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện việc điều tra, thống kê, tổng hợp thông tin, số liệu và xây dựng dự thảo kế hoạch bảo vệ nước dưới đất trên địa bàn tỉnh                                                                                  | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                 | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                            | Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi lấy ý kiến bằng văn bản đến Sở: Xây dựng, Công Thương, Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã và đại diện một số tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước dưới đất lớn trên địa bàn tỉnh về Dự thảo kế hoạch bảo vệ nước dưới đất | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                 |                   |         |
| Bước 3                                                                            | Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị và gửi lấy ý kiến của Cục Quản lý tài nguyên nước                                                                                | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                 |                   |         |
| Bước 4                                                                            | Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt                                                                                                                          | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                 |                   |         |
| Bước 5                                                                            | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                              | UBND tỉnh                                                    | Không quy định                                                 |                   |         |
| Bước 6                                                                            | Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia                                                                                                                       | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Trong vòng 07 ngày sau khi được phê duyệt và tổ chức thực hiện |                   |         |

| Bước thực hiện                                                                     | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                      | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                      | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
| Tổng cộng thời gian giải quyết                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                              | <i>Không quy định</i>                                          |                   |         |
| <b>8. Điều chỉnh kế hoạch bảo vệ nước dưới đất, Mã thủ tục hành chính 5.001640</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                              |                                                                |                   |         |
| Bước 1                                                                             | Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức rà soát kế hoạch bảo vệ nước dưới đất, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh kết quả rà soát và kiến nghị điều chỉnh kế hoạch bảo vệ nước dưới đất trên địa bàn tỉnh (nếu có) theo định kỳ (05 năm) hoặc trong trường hợp cần thiết     | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                 | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                             | Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi lấy ý kiến bằng văn bản đến các Sở: Xây dựng, Công Thương, Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã và đại diện một số tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng nước dưới đất lớn trên địa bàn tỉnh về dự thảo điều chỉnh kế hoạch bảo vệ nước dưới đất | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                 |                   |         |
| Bước 3                                                                             | Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn chỉnh dự thảo điều chỉnh Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất trên cơ sở ý kiến của các cơ quan, đơn vị và gửi lấy ý kiến của Cục Quản lý tài nguyên nước                                                                                    | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                 |                   |         |
| Bước 4                                                                             | Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn chỉnh dự thảo điều chỉnh Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt                                                                                                                              | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                 |                   |         |
| Bước 5                                                                             | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch bảo vệ nước dưới đất trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                                  | UBND tỉnh                                                    | Không quy định                                                 |                   |         |
| Bước 6                                                                             | Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật điều chỉnh kế hoạch bảo vệ nước dưới đất vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia                                                                                                                           | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Trong vòng 07 ngày sau khi được phê duyệt và tổ chức thực hiện |                   |         |

| Bước thực hiện                                                                                                   | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                        | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
| Tổng cộng thời gian giải quyết                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                              | Không quy định                                                   |                   |         |
| 9. Phê duyệt, điều chỉnh Danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, Mã thủ tục hành chính 5.001641 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                              |                                                                  |                   |         |
| Bước 1                                                                                                           | Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng hồ sơ phê duyệt, điều chỉnh vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; phương án, lộ trình tổ chức thực hiện việc cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                   | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                           | Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi hồ sơ lấy ý kiến về hồ sơ phê duyệt, điều chỉnh vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất bằng văn bản tới các cơ quan, đơn vị liên quan, bao gồm:<br>+ Các Sở: Xây dựng, Công Thương, Y tế và các sở, ban, ngành khác có liên quan;<br>+ Ủy ban nhân dân cấp xã có phạm vi thuộc vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất;<br>+ Đại diện cộng đồng dân cư có phạm vi thuộc vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất;<br>+ Các tổ chức, cá nhân có công trình khai thác nước dưới đất nằm trong phương án.<br>Hồ sơ lấy ý kiến theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP. | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                   |                   |         |
| Bước 3                                                                                                           | Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản đối với hồ sơ gửi lấy ý kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Các cơ quan, tổ chức, cá nhân được lấy ý kiến                | Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ gửi lấy ý kiến |                   |         |

| Bước thực hiện | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                              | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
| Bước 4         | Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ trên cơ sở ý kiến góp ý của các đơn vị, cơ quan, tổ chức, cá nhân báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức hội đồng thẩm định với sự tham gia của các sở, ban, ngành có liên quan và các chuyên gia, nhà khoa học về tài nguyên nước                                                                                                                                                        | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                         |                   |         |
| Bước 5         | Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến hội đồng thẩm định và gửi hồ sơ kèm theo Báo cáo tiếp thu, giải trình đến Sở Nông nghiệp và Môi trường các địa phương liên kề có liên quan và Bộ Nông nghiệp và Môi trường để lấy ý kiến góp ý bằng văn bản                                                                                                                                                                     | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                         |                   |         |
| Bước 6         | Sở Nông nghiệp và Môi trường các địa phương liên kề có liên quan và Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm trả lời bằng văn bản                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Trong thời hạn không quá 30 kể từ ngày nhận đủ hồ sơ                   |                   |         |
| Bước 7         | Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến góp ý, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                                         |                   |         |
| Bước 8         | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt, điều chỉnh vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | UBND tỉnh                                                    | Không quy định                                                         |                   |         |
| Bước 9         | Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức công bố Danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và phương án, lộ trình tổ chức thực hiện việc cấm, hạn chế khai thác nước dưới đất trên các phương tiện thông tin đại chúng và gửi đề đăng tải lên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; thông báo tới Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; thông báo tới các | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày có Quyết định phê duyệt, điều chỉnh. |                   |         |

| Bước thực hiện                                                                                       | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ                                                                                                                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                      | tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức thực hiện, đồng thời gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp                                                                                                                                                                                                                               |                                                              |                           |                   |                                                                                                                                                       |
| <b>10. Lập danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp, Mã thủ tục hành chính 5.001646</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                              |                           |                   |                                                                                                                                                       |
| Bước 1                                                                                               | Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã lập Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                                                              | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định            | Không quy định    |                                                                                                                                                       |
| Bước 2                                                                                               | Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi lấy ý kiến góp ý của Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan về hồ sơ xây dựng Danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp.<br>Hồ sơ gửi lấy ý kiến theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 57 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP. | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định            |                   |                                                                                                                                                       |
| Bước 3                                                                                               | Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức và hoàn thiện Hồ sơ.                                                                                                                                                                                                                   | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định            |                   |                                                                                                                                                       |
| Bước 4                                                                                               | Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình lấy ý kiến Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trước khi phê duyệt                                                                                                                                                                                                           | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định            |                   |                                                                                                                                                       |
| Bước 5                                                                                               | Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Hội đồng nhân dân cấp tỉnh                                   | Không quy định            |                   | * Bước này không có trong nội dung TTHC nội bộ cấp tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2301/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 (đề xuất bổ sung thêm bước này trong |

| Bước thực hiện                                                                                                | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                 | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ                      |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------|------------------------------|
|                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                              |                                                           |                   | Phương án đơn giản hoá TTHC) |
| Bước 6                                                                                                        | Căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                            |                   |                              |
| Bước 7                                                                                                        | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | UBND tỉnh                                                    | Không quy định                                            |                   |                              |
| Bước 8                                                                                                        | Sở Nông nghiệp và Môi trường công bố Danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp trên địa bàn tỉnh; gửi đăng tải lên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cập nhật vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia                                                                                                                                                                                                                                                    | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có Quyết định phê duyệt |                   |                              |
| 11. Điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp, Mã thủ tục hành chính cấp tỉnh 5.001647 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                              |                                                           |                   |                              |
| Bước 1                                                                                                        | Định kỳ (05 năm một lần) hoặc trong trường hợp cần thiết, Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, lập danh mục các hồ, ao, đầm, phá điều chỉnh bổ sung vào Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp đã phê duyệt.<br><br>Riêng đối với trường hợp điều chỉnh đưa ra khỏi danh mục: trên cơ sở đề xuất của các Sở, ngành hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nông nghiệp và Môi trường lập danh mục các hồ, ao, đầm, phá điều chỉnh đưa ra khỏi Danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp đã phê duyệt. | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định                                            | Không quy định    |                              |

| Bước thực hiện | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ                                                                                                                                                                            |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 2         | Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi lấy ý kiến góp ý của Sở Công thương, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có hồ, ao, đầm, phá đề xuất đưa ra khỏi danh mục và cơ quan, tổ chức có liên quan về hồ sơ đề nghị điều chỉnh Danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp. | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định            |                   |                                                                                                                                                                                    |
| Bước 3         | Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức và hoàn thiện hồ sơ                                                                                                                                                                                               | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định            |                   |                                                                                                                                                                                    |
| Bước 4         | Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình lấy ý kiến Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trước khi phê duyệt                                                                                                                                                                                      | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định            |                   |                                                                                                                                                                                    |
| Bước 5         | Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết                                                                                                                                                                                                                                                                      | Hội đồng nhân dân cấp tỉnh                                   | Không quy định            |                   | * Bước này không có trong nội dung TTHC nội bộ cấp tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2301/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 (đề xuất bổ sung thêm bước này trong Phương án đơn giản hoá TTHC) |
| Bước 6         | Căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Quyết định điều chỉnh Danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp trên địa bàn tỉnh                                                                          | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Không quy định            |                   |                                                                                                                                                                                    |

| Bước thực hiện                                                                                                                                                                                                                                | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                               | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                 | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 7                                                                                                                                                                                                                                        | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Quyết định điều chỉnh Danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp trên địa bàn tỉnh                                                                                                                                                 | UBND tỉnh                                                    | Không quy định                                            |                   |                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bước 8                                                                                                                                                                                                                                        | Sở Nông nghiệp và Môi trường công bố Danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp trên địa bàn tỉnh đã được điều chỉnh; gửi đăng tải lên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cập nhật vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia | Phòng chuyên môn của Sở NN&MT (Phòng Khoáng sản và Thủy lợi) | Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có Quyết định phê duyệt |                   |                                                                                                                                                                                                                                               |
| VIII                                                                                                                                                                                                                                          | LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                              |                                                           |                   |                                                                                                                                                                                                                                               |
| 1. Trình tự, thủ tục xây dựng bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất hằng năm để công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 của năm tiếp theo. Mã thủ tục: 6.005269 |                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                              |                                                           |                   |                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bước 1                                                                                                                                                                                                                                        | - Lập dự án xây dựng bảng giá đất, trong đó xác định nội dung, thời gian, tiến độ, dự toán kinh phí thực hiện và các nội dung liên quan.<br>- Chuẩn bị hồ sơ thẩm định dự án xây dựng bảng giá đất và gửi Sở Tài chính                                                           | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai, phòng KHTC)     | Không quy định                                            | Không quy định    | Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất trong năm thì Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định áp dụng một số hoặc toàn bộ theo trình tự quy định mục I Phần IV Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP. |
| Bước 2                                                                                                                                                                                                                                        | - Thẩm định và gửi văn bản thẩm định hồ sơ dự án xây dựng bảng giá đất về Sở Nông nghiệp và Môi trường.                                                                                                                                                                          | Sở Tài chính                                                 | Không quy định                                            |                   |                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bước 3                                                                                                                                                                                                                                        | Tiếp thu, hoàn thiện ý kiến thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ dự án xây dựng bảng giá đất                                                                                                                                                                            | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai, phòng KHTC)     | Không quy định                                            |                   |                                                                                                                                                                                                                                               |
| Bước 4                                                                                                                                                                                                                                        | Ban hành Quyết định phê duyệt dự án và chỉ đạo các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban quản lý khu công nghệ cao, để thực hiện xây dựng bảng giá đất.                                                                                                                     | Ủy ban nhân dân tỉnh                                         | Không quy định                                            |                   |                                                                                                                                                                                                                                               |

| Bước thực hiện | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                        | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                             | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ                                                                                                                                               |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 5         | - Ban hành Quyết định đặt hàng, giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện hoạt động tư vấn xác định giá đất hoặc lựa chọn tổ chức tư vấn xác định giá đất theo quy định của pháp luật về đấu thầu để xây dựng bảng giá đất.                                | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng KHTC)                                                                          | Không quy định            |                   | Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất. |
| Bước 6         | - Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành phần Hội đồng thẩm định bảng giá đất theo quy định tại khoản 1 Điều 161 Luật Đất đai để thẩm định dự thảo bảng giá đất<br>- Trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định bảng giá đất quyết định thành lập Tổ giúp việc của Hội đồng | Sở Tài chính (thực hiện sau khi có Quyết định phê duyệt dự án của UBND tỉnh)                                       | Không quy định            |                   |                                                                                                                                                       |
| Bước 7         | Tổ chức thực hiện định giá đất xây dựng bảng giá đất                                                                                                                                                                                                                      | Đơn vị tư vấn; (Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ban, ngành khác, UBND các xã, phường phối hợp)               | Không quy định            |                   |                                                                                                                                                       |
| Bước 8         | Xây dựng dự thảo Tờ trình về việc ban hành bảng giá đất                                                                                                                                                                                                                   | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai);<br>đơn vị tư vấn                                                     | Không quy định            |                   |                                                                                                                                                       |
| Bước 9         | Đăng hồ sơ lấy ý kiến đối với dự thảo bảng giá đất trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                | Báo và phát thanh và truyền hình tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai; Trung tâm Công nghệ thông tin) | 30 ngày                   |                   |                                                                                                                                                       |
| Bước 10        | - Lấy ý kiến bằng văn bản đối với dự thảo bảng giá đất;<br>- Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo bảng giá đất và Báo cáo thuyết minh xây dựng bảng giá đất.                                                                                             | - Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai, Trung tâm KT TNMT, Văn phòng Đăng ký đất                            | Không quy định            |                   |                                                                                                                                                       |

| Bước thực hiện                                                                                           | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                   | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                    | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                 | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------|---------|
|                                                                                                          | - Trình Hội đồng thẩm định bảng giá đất                                                                                                                                                                              | đai, phòng Quy hoạch);<br>đơn vị tư vấn;<br>- Các sở, ban, ngành;<br>UBND các xã, phường; |                                                           |                   |         |
| Bước 11                                                                                                  | Thẩm định bảng giá đất và gửi văn bản thẩm định bảng giá đất về Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                         | Hội đồng thẩm định bảng giá đất (cơ quan thường trực là Sở Tài chính)                     | Không quy định                                            |                   |         |
| Bước 12                                                                                                  | - Tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo bảng giá đất theo ý kiến của Hội đồng thẩm định bảng giá đất<br>- Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bảng giá đất | - Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai);<br>đơn vị tư vấn<br>- Văn phòng UBND tỉnh | Không quy định                                            |                   |         |
| Bước 13                                                                                                  | Họp, ban hành Nghị quyết quyết định ban hành bảng giá đất                                                                                                                                                            | Hội đồng nhân dân tỉnh                                                                    | Không quy định                                            |                   |         |
| Bước 14                                                                                                  | Công bố công khai và chỉ đạo Văn phòng Đăng ký Đất đai cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai                                                                                                                | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai, Văn phòng Đăng ký đất đai)                   | Không quy định                                            |                   |         |
| Bước 15                                                                                                  | Gửi kết quả về Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo Mẫu số 28 của Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP                                                                                              | - UBND tỉnh;<br>- Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai)                            | Trong 15 ngày kể từ ngày quyết định ban hành bảng giá đất |                   |         |
| <b>2. Trình tự điều chỉnh bảng giá đất đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 257 Luật Đất đai</b> |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                           |                                                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                   | Lựa chọn tổ chức thực hiện định giá đất hoặc đặt hàng, giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện hoạt động tư vấn xác định giá đất                                                                    | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng KHTC)                                                 | Không quy định                                            | Không quy định    |         |

| Bước thực hiện | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                                                                                                             | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 2         | <p>Tổ chức thực hiện định giá đất để điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều tra, khảo sát, thu thập thông tin</li> <li>- Xác định loại đất, khu vực, vị trí đất tại từng xã, phường đối với khu vực điều chỉnh bảng giá đất theo khu vực, vị trí; xác định loại đất, tổng số thửa đất, số thửa đất của mỗi loại đất đối với khu vực điều chỉnh bảng giá đất đến từng thửa đất trên cơ sở vùng giá trị, thửa đất chuẩn</li> <li>- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ kết quả điều tra, khảo sát, thu thập thông tin; phân tích, đánh giá kết quả thực hiện;</li> <li>- Thiết lập vùng giá trị; lựa chọn thửa đất chuẩn và xác định giá cho thửa đất chuẩn; lập bảng tỷ lệ so sánh đối với việc điều chỉnh bảng giá đất đến từng thửa đất trên cơ sở vùng giá trị, thửa đất chuẩn;</li> <li>- Xây dựng dự thảo bảng giá đất điều chỉnh và dự thảo Báo cáo thuyết minh điều chỉnh bảng giá đất</li> </ul> | Đơn vị tư vấn; (Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ban, ngành khác, UBND các xã, phường phối hợp)                                                                                                                               | Không quy định            |                   |         |
| Bước 3         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng dự thảo Tờ trình về việc ban hành bảng giá đất điều chỉnh</li> <li>- Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về hồ sơ lấy ý kiến đối với dự thảo bảng giá đất điều chỉnh</li> <li>- Tiếp thu, hoàn thiện Tờ trình về việc ban hành bảng giá đất điều chỉnh; tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo bảng giá đất điều chỉnh và Báo cáo thuyết minh điều chỉnh bảng giá đất</li> <li>- Trình Hội đồng thẩm định bảng giá đất</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai, Trung tâm KT TNMT, Văn phòng Đăng ký đất đai, phòng Quy hoạch); đơn vị tư vấn;</li> <li>- Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường</li> </ul> | Không quy định            |                   |         |
| Bước 4         | Thẩm định bảng giá đất và gửi văn bản thẩm định về Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Hội đồng thẩm định bảng giá đất (cơ quan thường trực là Sở Tài chính)                                                                                                                                                              | Không quy định            |                   |         |

| Bước thực hiện                                                                                                                             | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                         | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 5                                                                                                                                     | Tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo bảng giá đất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh bảng giá đất                                                                                                          | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai);<br><b>đơn vị tư vấn</b> | Không quy định            |                   |         |
| Bước 6                                                                                                                                     | <b>Ký Quyết định điều chỉnh bảng giá đất</b>                                                                                                                                                                                               | <b>Ủy ban nhân dân tỉnh</b>                                           | <b>Không quy định</b>     |                   |         |
| <b>3. Trình tự định giá đất cụ thể đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Mã thủ tục: 6.005271</b> |                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                       |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                     | Chuẩn bị hồ sơ định giá đất cụ thể                                                                                                                                                                                                         | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Quy hoạch)                        | Không quy định            | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                                                     | - <b>Quyết định đặt hàng, giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện hoạt động tư vấn xác định giá đất hoặc lựa chọn tổ chức tư vấn xác định giá đất theo quy định của pháp luật về đấu thầu để xác định giá đất cụ thể.</b> | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Kế hoạch – Tài chính)             | Không quy định            |                   |         |
| Bước 3                                                                                                                                     | - Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể<br>- Trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể quyết định thành lập Tổ giúp việc của Hội đồng                                          | Sở Tài chính                                                          | Không quy định            |                   |         |
| Bước 4                                                                                                                                     | - Tiến hành xác định giá đất cụ thể và cung cấp thông tin về kết quả điều tra, thu thập thông tin đầu;<br>- Xây dựng phương án giá đất, dự thảo Chứng thư định giá đất và gửi đến Sở Nông nghiệp và Môi trường                             | <b>Tổ chức tư vấn xác định giá đất</b>                                | Không quy định            |                   |         |
| Bước 5                                                                                                                                     | - Công khai Báo cáo thuyết minh xây dựng phương án giá đất trên Cổng thông tin điện tử .                                                                                                                                                   | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai)                          | Không quy định            |                   |         |

| Bước thực hiện                                                                                                    | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                  | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                                                        | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
|                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>Kiểm tra tính đầy đủ về nội dung của Báo cáo thuyết minh xây dựng phương án giá đất</li> <li>Trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể thẩm định phương án giá đất.</li> </ul> |                                              |                                                                                                  |                   |         |
| Bước 6                                                                                                            | - Thẩm định phương án giá đất và gửi văn bản thẩm định phương án giá đất đến Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                           | Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể            | Không quy định                                                                                   |                   |         |
| Bước 7                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tổ chức thực hiện tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa, hoàn thiện phương án giá đất</li> <li>Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giá đất cụ thể</li> </ul>            | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai) | Không quy định                                                                                   |                   |         |
| Bước 8                                                                                                            | Ký ban hành Quyết định giá đất cụ thể                                                                                                                                                                               | Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh                | Không quy định                                                                                   |                   |         |
| Bước 9                                                                                                            | Lưu trữ và cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và công khai báo cáo thuyết minh phương án giá đất, quyết định giá đất trên Cổng thông tin điện tử                                                        | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai) | Không quy định                                                                                   |                   |         |
| Bước 10                                                                                                           | Gửi kết quả xác định giá đất cụ thể về Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo Mẫu số 43 của Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP.                                                                    | Sở Nông nghiệp và Môi trường (phòng Đất đai) | Không quá 15 ngày kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký ban hành quyết định giá đất cụ thể |                   |         |
| <b>4. Trình tự thẩm định, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh/ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh</b> |                                                                                                                                                                                                                     |                                              |                                                                                                  |                   |         |
| Bước 1                                                                                                            | Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân cấp                                                       | Sở Nông nghiệp và Môi trường                 | Không quy định                                                                                   |                   |         |

| Bước thực hiện | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                      | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC            | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                                     | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
|                | tỉnh thông qua trước khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường để thẩm định                                                                       |                                   |                                                                               |                   |         |
| Bước 2         | Bộ Nông nghiệp và Môi trường gửi hồ sơ quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến các thành viên của Hội đồng thẩm định quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh để lấy ý kiến            | Bộ Nông nghiệp và Môi trường      | Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ lấy ý kiến |                   |         |
| Bước 3         | Các thành viên Hội đồng thẩm định quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản đến Bộ Nông nghiệp và Môi trường.                               | Các thành viên Hội đồng thẩm định | Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến        |                   |         |
| Bước 4         | Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức họp Hội đồng thẩm định quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh;                                                                             | Bộ Nông nghiệp và Môi trường      | Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến      |                   |         |
| Bước 5         | Bộ Nông nghiệp và Môi trường gửi thông báo kết quả thẩm định quy hoạch sử dụng đất để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;                                                         | Bộ Nông nghiệp và Môi trường      | Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày họp Hội đồng thẩm định   |                   |         |
| Bước 6         | Tiếp thu, giải trình ý kiến Hội đồng thẩm định, hoàn thiện hồ sơ quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh trước khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh          | Không quy định                                                                |                   |         |

## IX. LĨNH VỰC THỦY SẢN

| Bước thực hiện                                                                                                                                            | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                              | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| <b>1. Tiếp nhận, xác lập thủy sản thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm, Phụ lục CITES do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                     |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                    | Tiếp nhận hồ sơ (trực tiếp)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản                                                       | 0,5 ngày                  | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                                                                    | Xây dựng hồ sơ:<br>- Trường hợp xác định việc tiếp nhận tài sản chuyển giao là phù hợp với quy định của pháp luật: lập 01 bộ hồ sơ đề nghị xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản<br>- Trường hợp hồ sơ không phù hợp với quy định của pháp luật:<br>+ Từ chối tiếp nhận;<br>+ Không từ chối được thì dự thảo báo cáo, đề xuất báo cáo UBND tỉnh | Phòng Thủy sản Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản<br>Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản       | 6 ngày                    |                   |         |
| Bước 3                                                                                                                                                    | - Ký báo cáo, đề xuất<br>- Hoặc ký văn bản từ chối tiếp nhận, thực hiện tiếp bước 7                                                                                                                                                                                                                                                                | Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản                                              | 0,5 ngày                  |                   |         |
| Bước 4                                                                                                                                                    | Thẩm định hồ sơ: lập 01 bộ hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Sở Nông nghiệp và Môi trường/ cơ quan được giao thẩm định phương án xác lập tài sản | 11,5 ngày                 |                   |         |
| Bước 5                                                                                                                                                    | - Ký Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản<br>- Ký quyết định xử lý trong trường hợp không từ chối được tiếp nhận                                                                                                                                                                                                                    | UBND Tỉnh                                                                           | 3 ngày                    |                   |         |
| Bước 6                                                                                                                                                    | Nhận Quyết định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản                                                       | 0,25 ngày                 |                   |         |

| Bước thực hiện                                                                                                                                                    | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                 | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 7                                                                                                                                                            | Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản hoặc Văn bản từ chối tiếp nhận trả về người dân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản                                          | 0,25 ngày                 |                   |         |
| <b>2. Phê duyệt Phương án xử lý thủy sản thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, Phụ lục CITES do chủ sở hữu tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                        |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                            | Xây dựng hồ sơ (Sau khi có Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản)<br>Lập hồ sơ: báo cáo, đề xuất phương án xử lý tài sản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Phòng Thủy sản - Chi cục Chăn nuôi Thủy sản                            | 14 ngày                   |                   |         |
| Bước 2                                                                                                                                                            | Ký báo cáo, đề xuất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản                                 | 1 ngày                    |                   |         |
| Bước 3                                                                                                                                                            | Tiếp nhận xem xét hồ sơ và lập hồ sơ đề xuất phương án xử lý tài sản<br>- Ký Văn bản đề xuất phương án xử lý tài sản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan cấp trên)                        |                           |                   |         |
| Bước 4                                                                                                                                                            | Tiếp nhận thẩm định xem xét hồ sơ và lập hồ sơ đề xuất phương án xử lý tài sản<br>Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện → dự thảo văn bản trả hồ sơ, thực hiện tiếp bước 5<br>- Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện:<br>+ Tổng hợp ý kiến các cơ quan, chuyên gia<br>+ Tiến hành các hoạt động hỗ trợ thẩm định<br>+ Tổng hợp hồ sơ, tài liệu, ý kiến thẩm định<br>+ Trên cơ sở kết quả thẩm định:<br>(1) Tờ trình về việc đề nghị phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân, (2) Phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.<br>Trình Ủy ban nhân dân tỉnh<br>- Lập bản trả hồ sơ (nếu kết quả thẩm định không thông qua) | Cơ quan quản lý tài sản công có thẩm quyền lập phương án xử lý tài sản | 15 ngày                   |                   |         |

| Bước thực hiện | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                  | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC        | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 5         | Xem xét, phê duyệt phương án xử lý tài sản hoặc có Văn bản hồi đáp trong trường hợp phương án xử lý tài sản không phù hợp           | UBND Tỉnh                     | 13 ngày                   |                   |         |
| Bước 6         | - Hoặc Chuyển hồ sơ (nếu hồ sơ được thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung hoặc không thông qua) đến Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản | Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản | 2 ngày                    |                   |         |

| CÁC BƯỚC                                                                                                                                                             | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                            | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                        | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| B. CẤP XÃ                                                                                                                                                            |                                                                               |                                                                                                               |                           |                   |         |
| I. LĨNH VỰC THÚ Y                                                                                                                                                    |                                                                               |                                                                                                               |                           |                   |         |
| 1. Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã                                                                 |                                                                               |                                                                                                               |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                               | Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công bố dịch bệnh động vật.           | Cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực chăn nuôi, thú y cấp xã<br>(Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế-Hạ tầng-đô thị) | Không quy định            | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                                                                               | Công bố dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Thú y.     | Ủy ban nhân dân cấp xã                                                                                        |                           |                   |         |
| 2. Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã                                                             |                                                                               |                                                                                                               |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                               | Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công bố hết dịch bệnh động vật.       | Cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực chăn nuôi, thú y cấp xã<br>(Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế-Hạ tầng-đô thị) | Không quy định            | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                                                                               | Công bố hết dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Thú y. | Ủy ban nhân dân cấp xã                                                                                        |                           |                   |         |
| 3. Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)<br>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp/trực tuyến: |                                                                               |                                                                                                               |                           |                   |         |

| CÁC BƯỚC                                                      | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                    | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                 | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 1                                                        | Tiếp nhận hồ sơ (trực tuyến, trực tiếp, bưu chính công ích)                                                           | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã/phường    | 01 ngày                   | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                        | Xử lý hồ sơ                                                                                                           | Phòng chuyên môn cấp xã/phường                         | 21 ngày                   |                   |         |
| Bước 3                                                        | Ký duyệt hồ sơ                                                                                                        | Lãnh đạo UBND xã/phường                                | 02 ngày                   |                   |         |
| Bước 4                                                        | Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân                                                                                      | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp xã/phường    | 01 ngày                   |                   |         |
| II. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM                           |                                                                                                                       |                                                        |                           |                   |         |
| 1. Công nhận kết quả đấu giá để cho thuê rừng đối với tổ chức |                                                                                                                       |                                                        |                           |                   |         |
| Bước 1                                                        | Xây dựng Phương án đấu giá cho thuê rừng và giá khởi điểm cho thuê rừng từ ngày Kế hoạch cho thuê rừng được phê duyệt | Cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường cấp xã | 20 ngày làm việc          | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                        | Phê duyệt Phương án đấu giá cho thuê rừng và giá khởi điểm cho thuê rừng                                              | Chủ tịch UBND xã                                       | 05 ngày làm việc          |                   |         |
| Bước 3                                                        | Ký hợp đồng dịch vụ đấu giá cho thuê rừng                                                                             | Cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường cấp xã | 05 ngày làm việc          |                   |         |

| CÁC BƯỚC                                                                                                       | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                    | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                 | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 4                                                                                                         | Tổ chức đấu giá cho thuê rừng                                                                                         | Cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường cấp xã | 20 ngày làm việc          |                   |         |
| Bước 5                                                                                                         | Công nhận kết quả đấu giá cho thuê rừng                                                                               | Chủ tịch UBND xã                                       | 03 ngày làm việc          |                   |         |
| 2. Công nhận kết quả đấu giá cho thuê rừng đối với hộ gia đình, cá nhân                                        |                                                                                                                       |                                                        |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                         | Xây dựng Phương án đấu giá cho thuê rừng và giá khởi điểm cho thuê rừng từ ngày Kế hoạch cho thuê rừng được phê duyệt | Cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường cấp xã | 20 ngày làm việc          |                   |         |
| Bước 2                                                                                                         | Phê duyệt Phương án đấu giá cho thuê rừng và giá khởi điểm cho thuê rừng                                              | Chủ tịch UBND xã                                       | 05 ngày làm việc          |                   |         |
| Bước 3                                                                                                         | Ký hợp đồng dịch vụ đấu giá cho thuê rừng                                                                             | Cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường cấp xã | 05 ngày làm việc          |                   |         |
| Bước 4                                                                                                         | Tổ chức đấu giá cho thuê rừng                                                                                         | Cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường cấp xã | 20 ngày làm việc          |                   |         |
| Bước 5                                                                                                         | Công nhận kết quả đấu giá cho thuê rừng                                                                               | Chủ tịch UBND xã                                       | 03 ngày làm việc          |                   |         |
| III. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI                                                                                          |                                                                                                                       |                                                        |                           |                   |         |
| 1. Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp xã/điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp xã |                                                                                                                       |                                                        |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                         | Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã hoàn thiện hồ sơ quy hoạch sử dụng đất cấp                                | Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã            | Không quy định            | Không quy định    |         |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                                         | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
|          | xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi Ủy ban nhân dân cấp xã trình cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh để thẩm định |                              |                                                                                   |                   |         |
| Bước 2   | Gửi hồ sơ quy hoạch sử dụng đất đến các cơ quan có liên quan để lấy ý kiến.                                                                                                       | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ                |                   |         |
| Bước 3   | Các sở, ngành có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh.                                                                           | Các sở, ngành                | Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ       |                   |         |
| Bước 4   | Gửi thông báo kết quả thẩm định quy hoạch sử dụng đất đến Ủy ban nhân dân cấp xã.                                                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến |                   |         |
| Bước 5   | Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định để hoàn thiện hồ sơ kế hoạch sử dụng đất gửi cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh            | Ủy ban nhân dân cấp xã       | Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc                                         |                   |         |
| Bước 6   | Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp xã                                                                                         | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ,        |                   |         |

| CÁC BƯỚC                                                                                                             | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC       | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                                          | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
| Bước 7                                                                                                               | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp xã                                               | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh     | Không quy định                                                                     |                   |         |
| <b>2. Trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp xã, điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất cấp xã</b> |                                                                                                                                   |                              |                                                                                    |                   |         |
| Bước 1                                                                                                               | Ủy ban nhân dân cấp xã gửi hồ sơ kế hoạch sử dụng đất cấp xã đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh để thẩm định.      | Ủy ban nhân dân cấp xã       | Không quy định                                                                     |                   |         |
| Bước 2                                                                                                               | Gửi hồ sơ kế hoạch sử dụng đất cấp xã đến các sở, ngành có liên quan để lấy ý kiến.                                               | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ          |                   |         |
| Bước 3                                                                                                               | Gửi ý kiến bằng văn bản đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh                                                         | Các sở, ngành                | Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ        |                   |         |
| Bước 4                                                                                                               | Tổng hợp và gửi thông báo kết quả thẩm định hồ sơ kế hoạch sử dụng đất cấp xã đến Ủy ban nhân dân cấp xã để hoàn thiện hồ sơ.     | Sở Nông nghiệp và Môi trường | Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời gian lấy ý kiến |                   |         |
| Bước 5                                                                                                               | Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định để hoàn thiện hồ sơ kế hoạch sử dụng đất gửi cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh. | Ủy ban nhân dân cấp xã       | Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc                                          |                   |         |

| CÁC BƯỚC                                                                                                                                                              | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                        | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                                             | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                                 | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
| Bước 6                                                                                                                                                                | Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp xã.                                                                                | Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                       | Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ |                   |         |
| Bước 7                                                                                                                                                                | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp xã.                                                                                      | Ủy ban nhân dân cấp tỉnh                                                                                                                                           | Không quy định                                                            |                   |         |
| <b>3. Trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.</b> |                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                    |                                                                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                                                | Xây dựng kế hoạch thu hồi đất                                                                                                                                             | Đơn vị, tổ chức có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư                                                                                  | 10 ngày (theo khoản 1, Điều 28/NĐ 102)                                    |                   |         |
| Bước 2                                                                                                                                                                | Tổ chức họp với người có đất trong khu vực thu hồi để phổ biến, tiếp nhận ý kiến về các nội dung liên quan đến việc thu hồi đất bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án | UBND cấp xã (phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các cơ quan có liên quan) | Không quy định                                                            |                   |         |
| Bước 3                                                                                                                                                                | Ban hành thông báo thu hồi đất và gửi Thông báo thu hồi đất                                                                                                               | Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban nhân dân xã                                                                                                                    | Không quy định                                                            |                   |         |
| Bước 4                                                                                                                                                                | - Điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích                                                                                | Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi                                                                                                                             | Không quy định                                                            |                   |         |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                                                                                        | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                      | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
|          | <p>đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định nguồn gốc đất thu hồi và tài sản gắn liền với đất thu hồi;</p> <p>- Điều tra, xác định, thống kê đầy đủ các thiệt hại thực tế về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi; xác định người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; thu nhập từ việc sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thu hồi, nguyện vọng tái định cư, chuyển đổi nghề</p> | thường, hỗ trợ, tái định cư chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã                                                                                                      |                                                                |                   |         |
|          | <p>- Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản không phối hợp trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm:</p> <p>+ Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vận động, thuyết phục</p>                                                                            | Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất thu hồi và đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư | 15 ngày                                                        |                   |         |
|          | - Trường hợp kết thúc vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi vẫn không phối hợp điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành quyết định kiểm đếm bắt buộc                                                                                                                                                                                                                | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã                                                                                                                                               | Quá thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận động, thuyết phục |                   |         |
|          | - Ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã                                                                                                                                               | Không quy định                                                 |                   |         |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                 | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                            | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC             | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|-------------------|---------|
|          | không chấp hành quyết định kiểm đếm bắt buộc và tổ chức thực hiện cưỡng chế theo quy định                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                   |                                       |                   |         |
| Bước 5   | Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư                                                                                                                                                                                                                                      | Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư                                                | Không quy định                        |                   |         |
| Bước 6   | Niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi                                                                                                                         | Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất | 30 ngày                               |                   |         |
| Bước 7   | - Ngay sau khi hết thời hạn niêm yết công khai, tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư                                                                                                                                                                    | Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất | <b>Không quy định</b>                 |                   |         |
|          | - Tổ chức đối thoại trong trường hợp còn có ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư; hoàn chỉnh |                                                                                                                   | 60 ngày kể từ ngày tổ chức lấy ý kiến |                   |         |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                           | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                                            | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
|          | phương án để trình chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                   |                           |                   |         |
|          | - Gửi hồ sơ thẩm định đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã                                                                                                                                                                                                                                        | Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư                                                | <b>Không quy định</b>     |                   |         |
| Bước 8   | - Thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;<br>- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư                                                                                                                                                        | Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã                                                                       | 30 ngày                   |                   |         |
| Bước 9   | Ký Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư                                                                                                                                                                                                                                            | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã                                                                                   | <b>Không quy định</b>     |                   |         |
| Bước 10  | Phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi                                                                                                                  | Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất | <b>Không quy định</b>     |                   |         |
| Bước 11  | - Gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;<br>- Thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt; | Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư                                                | <b>Không quy định</b>     |                   |         |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC            | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                  | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------|-------------------|---------|
|          | <p>- Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không đồng ý hoặc không phối hợp thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:</p> <p>+ Tổ chức vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận trong thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;</p>                                                                                                                                                          | Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất | 10 ngày và phải được thể hiện bằng văn bản |                   |         |
| Bước 12  | Ký ban hành quyết định thu hồi đất                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã   | <b>Không quy định</b>                      |                   |         |
|          | <p>Trường hợp người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không bàn giao đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:</p> <p>+ Tổ chức vận động, thuyết phục để người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bàn giao đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;</p> | Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất | 10 ngày và phải được thể hiện bằng văn bản |                   |         |
|          | + Quá thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc vận động, thuyết phục mà người có đất thu hồi vẫn không chấp hành; thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký Ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức thực hiện việc cưỡng chế theo quy định tại Điều 89 của Luật Đất đai                                                                                                                                                                       | Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã   | <b>Không quy định</b>                      |                   |         |

| CÁC BƯỚC                                                                                                                                 | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                  | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                                                                           | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
| Bước 13                                                                                                                                  | Quản lý đất đã được thu hồi trong khi chưa giao đất, cho thuê đất theo quy định tại khoản 5 Điều 86 của Luật Đất đai                                                                                                                | Tổ chức phát triển quỹ đất, Chi nhánh Tổ chức phát triển quỹ đất khu vực, Ủy ban nhân dân cấp xã | <b>Không quy định</b>     |                   |         |
| <b>4. Trình tự định giá đất cụ thể đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Mã thủ tục: 6.005276</b> |                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                  |                           |                   |         |
| Bước 1                                                                                                                                   | Chuẩn bị hồ sơ định giá đất cụ thể                                                                                                                                                                                                  | Phòng Kinh tế/ Kinh tế, hạ tầng đô thị (bộ phận quản lý đất đai )                                | Không quy định            | Không quy định    |         |
| Bước 2                                                                                                                                   | - Quyết định đặt hàng, giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện hoạt động tư vấn xác định giá đất hoặc lựa chọn tổ chức tư vấn xác định giá đất theo quy định của pháp luật về đấu thầu để xác định giá đất cụ thể. | Phòng Kinh tế/ Kinh tế, hạ tầng đô thị (bộ phận quản lý đất đai )                                | Không quy định            |                   |         |
| Bước 3                                                                                                                                   | - Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể<br>- Trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể quyết định thành lập Tổ giúp việc của Hội đồng                                     | Phòng Kinh tế/ Kinh tế, hạ tầng đô thị (bộ phận quản lý tài chính)                               | Không quy định            |                   |         |
| Bước 4                                                                                                                                   | - Tiến hành xác định giá đất cụ thể và cung cấp thông tin về kết quả điều tra, thu thập thông tin đầu;                                                                                                                              | Tổ chức tư vấn xác định giá đất                                                                  | Không quy định            |                   |         |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                 | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------|-------------------|---------|
|          | - Xây dựng phương án giá đất, dự thảo Chứng thư định giá đất và gửi đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai                                                                                                                                                                                                            |                                        |                           |                   |         |
| Bước 5   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công khai Báo cáo thuyết minh xây dựng phương án giá đất trên Cổng thông tin điện tử</li> <li>- Kiểm tra tính đầy đủ về nội dung của Báo cáo thuyết minh xây dựng phương án giá đất</li> <li>- Trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể thẩm định phương án giá đất.</li> </ul> | Phòng Kinh tế/ Kinh tế, hạ tầng đô thị | Không quy định            |                   |         |
| Bước 6   | - Thẩm định phương án giá đất và gửi văn bản thẩm định phương án giá đất đến Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã                                                                                                                                                                                                | Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể      | Không quy định            |                   |         |
| Bước 7   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thực hiện tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa, hoàn thiện phương án giá đất</li> <li>- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định giá đất cụ thể</li> </ul>                                                                                                              | Phòng Kinh tế/ Kinh tế, hạ tầng đô thị | Không quy định            |                   |         |
| Bước 8   | Ký ban hành Quyết định giá đất cụ thể                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã            | Không quy định            |                   |         |

| CÁC BƯỚC | TRÌNH TỰ THỰC HIỆN                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | ĐƠN VỊ GIẢI QUYẾT TTHC                 | THỜI GIAN GIẢI QUYẾT TTHC                                                                      | PHÍ, LỆ PHÍ (VNĐ) | GHI CHÚ |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
|          | <p>Trường hợp giá đất cụ thể được áp dụng để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 160 Luật Đất đai:</p> <p>+ Cung cấp phương án giá đất cho đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;</p> <p>+ Phê duyệt phương án giá đất được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 34 và khoản 3 Điều 35 của Nghị định số 71/2024/NĐ-CP</p> | UBND cấp xã                            | Không quy định                                                                                 |                   |         |
| Bước 9   | Lưu trữ và cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và công khai báo cáo thuyết minh phương án giá đất, quyết định giá đất trên Cổng thông tin điện tử                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Phòng Kinh tế/ Kinh tế, hạ tầng đô thị | Không quy định                                                                                 |                   |         |
| Bước 10  | Gửi kết quả xác định giá đất cụ thể về Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo Mẫu số 43 của Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP.                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Phòng Kinh tế/ Kinh tế, hạ tầng đô thị | Không quá 15 ngày kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ký ban hành quyết định giá đất cụ thể |                   |         |